

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PÁC NẶM  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS - ST

Ngày 19/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Tuấn**

**Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Văn Nhạc**

**Ông Triệu Văn Long**

**- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Giang** - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Xuân Triu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/HSST-QĐ ngày 05/9/2022 đối với bị cáo:

**Đặng Mùi Ph** - Tên gọi khác: Không, sinh ngày xx tháng xx năm 19xx tại huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã A, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Đặng Văn V (đã chết) và bà Triệu Mùi P; Chồng là Sào Văn L, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 19xx, con nhỏ nhất sinh năm 20xx.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã A, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn từ ngày 19 tháng 5 năm 2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Phương Bằng** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

- **Bị hại:** Bà Lý Mùi P, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Ông Đinh Xuân Diệu  
- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn.  
Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Bàn Mùi D, sinh năm 19xx - Trú tại thôn K, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng

Ông Triệu Văn T, sinh năm 19xx - Trú tại thôn K, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Ông Bàn Văn P, sinh năm 19xx - Trú tại thôn K, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- **Người phiên dịch:**

Bà Bàn Mùi M, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước và biết được bà Lý Mùi P, sinh năm 19xx, trú tại thôn K, xã P, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đang ở nhà của ông Triệu Văn T tại thôn K, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Khoảng 13 giờ ngày 09/6/2021 Đặng Mùi Ph được bà Bàn Mùi D trú tại thôn K, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, rủ cùng đến nhà ông Triệu Văn T để đòi tiền nợ thì Đặng Mùi Ph đồng ý đi cùng. Khi đi, Bàn Mùi D mang theo một chiếc kéo với mục đích để cắt tóc của bà Lý Mùi P nếu bà Lý Mùi P can thiệp vào việc đòi tiền của D.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Đặng Mùi Ph và Bàn Mùi D cùng đi đến nhà ông T, lúc này ông T đang ngồi uống rượu tại bàn uống nước cùng với Bàn Văn P, trú tại thôn K, xã N và bà Lý Mùi P. Sau khi được ông T mời, D và Đặng Mùi Ph cùng ngồi vào bàn uống rượu, tại đây D hỏi ông T để đòi tiền, bà Lý Mùi P nghe thấy và nói “*Tiền dùng hết rồi còn đòi gì nữa*”, bực tức vì Lý Mùi P can thiệp việc của mình, D cầm chén rượu hất vào mặt Lý Mùi P, ngay sau đó dơ tay định đánh Lý Mùi P thì bị ông T giữ tay bà D lại, đồng thời ông T dùng tay đánh vào mặt bà Bàn Mùi D. Bị ông T giữ lại và đánh, trong lúc Bàn Mùi D và Triệu Văn T đang giằng co với nhau thì bà D có gọi “*Pham ơi giúp với*”. Nghe thấy D gọi giúp, nhưng thấy ông T đang đánh bà D, sợ cũng bị ông T đánh và sợ bà Lý

Mùi P vào cùng ông T đánh bà D, nên Đặng Mùi Ph tiến đến túm lấy tóc bà Lý Mùi P kéo bà P ra bên ngoài cửa, Khi Đặng Mùi Ph kéo bà Lý Mùi P ra được đến cửa, lúc này bà Lý Mùi P ngồi ở nền hiên nhà, còn Đặng Mùi Ph thì đứng và dùng tay phải tiếp tục túm tóc bà Lý Mùi P. Tại đây Đặng Mùi Ph nhìn thấy ở dưới sân gần ngay mép hiên nhà có một viên ngói loại ngói âm dương bằng đất nung, kích thước khoảng 20x20x01cm, nên đã với lấy và dùng tay trái cầm ngửa viên ngói đánh một phát từ trên xuống vào đỉnh đầu Lý Mùi P, rồi vứt viên ngói xuống sân, ngay sau đó Đặng Mùi Ph nhìn thấy ở nền nhà ông T có một chiếc kéo, loại kéo cắt giấy nên đã với lấy chiếc kéo và dùng tay phải cầm kéo cắt tóc của bà Lý Mùi P, do Lý Mùi P giãy giụa nên Đặng Mùi Ph chỉ cắt được một ít tóc của Lý Mùi P và làm đầu mũi của chiếc kéo chọc trúng đầu Lý Mùi P. Do được ông Bàn Văn P can ngăn nên Lý Mùi P chạy lên đồi sau nhà ông T thì bị ngã, sau đó được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Pác Nặm điều trị, đến ngày 15/6/2021 thì ra viện.

Tiến hành điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, lấy lời khai của những người có liên quan, thu giữ vật chứng và trưng cầu giám định thương tích đối với bị hại

Tại Bệnh án ngoại khoa ngày 15/6/2021 của Trung tâm y tế huyện Pác Nặm chẩn đoán đối với bà Lý Mùi P: Chấn thương sọ não vùng đỉnh; vết thương phần mềm vùng đỉnh.

Tại Kết luận giám định số 122 ngày 08/7/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn đối với bà Lý Mùi P và biên bản làm việc ngày 24/5/2022 của Cơ quan điều tra với Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Bắc Kạn xác định: Tụ máu nhu mô não thùy đỉnh phải do vật tày gây nên có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%; Rạn xương hộp sọ vùng đỉnh do vật tày gây nên có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6,32%;; Sẹo vết thương phần mềm ở vùng trán đỉnh do vật có cạnh sắc gây nên có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1,45%;. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 28,77% (*Hai tám phẩy bảy bảy phần trăm*), làm tròn số là 29% (*Hai chín phần trăm*).

Tại cơ quan điều tra, bà Bàn Mùi D khai. Trong thời gian trước đây bà D chung sống như vợ chồng với ông Triệu Văn T, trong thời gian ông T bị nằm viện điều trị thì D có chi tiền và trực tiếp chăm sóc cho ông T, nay ông T không chung sống với bà D nữa mà đi chung sống như vợ chồng với bà Lý Mùi P, nên ông T phải trả tiền cho bà D. Do ở gần nhà với ông T nên D biết bà Lý Mùi P đang ở nhà ông T, ngày 09/6/2021 Dắt có rủ Đặng Mùi Ph cùng đến nhà ông T để đòi tiền, đồng thời mang theo một cái kéo để cắt tóc bà Lý Mùi P nếu bà P can thiệp vào việc của D, trước khi đi D không được bàn bạc thống nhất với Đặng Mùi Ph về việc đánh bà Lý Mùi P, trong lúc đang trên đường đến nhà ông T, D có đi vệ sinh

và làm chiếc kéo đang để trong túi quần bị rơi ra, bị can Ph nhìn thấy và hỏi mang kéo đi làm gì thì D nói cho bị can biết mục đích mang theo kéo để cắt tóc bà Lý Mùi P. Tại nhà ông T khi D bị ông T giữ và đánh, D có gọi và nhờ bị can giúp với mục đích kéo ông T ra không cho ông T tiếp tục đánh D, chứ D không được bảo bị can đánh Lý Mùi P, đối với chiếc kéo bà D mang theo người thì bị rơi ra ngoài lúc nào bà D không biết.

Bị cáo Đặng Mùi Ph khai nhận: Trong thời gian trước đây bà Lý Mùi P có lén lút quan hệ với chồng bị cáo, do vậy bị cáo có thù tức với bà Lý Mùi P, qua theo dõi trang Facebook của Lý Mùi P nên bị cáo biết được bà Lý Mùi P đang ở nhà ông Triệu Văn T, nên ngày 09/6/2021 được bà D rủ đến nhà ông T để đòi tiền nợ thì bị cáo đồng ý đi cùng. Việc bị cáo gây thương tích cho bà Lý Mùi P là do bột phát mà không có sự bàn bạc, chuẩn bị trước với bà Bàn Mùi D. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại bà Lý Mùi P yêu cầu bị cáo bồi thường với số tiền 40.414.230đ, bị cáo không đồng ý yêu cầu của người bị hại

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSPN ngày 06/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm để xét xử Đặng Mùi Ph về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Mùi Ph phạm tội "Cố ý gây thương tích".

a) Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đặng Mùi Ph từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

b) Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

c) Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một chiếc kéo bằng kim loại, dài 20 cm, có phần tay cầm màu đỏ, lưỡi màu trắng dài 14 cm đã qua sử dụng

d) Án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo tại Quyết định về việc phê duyệt kết quả tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2012 số 265/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã A, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhận thấy việc xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo

thành khẩn khai báo, tự nguyện nộp một khoản tiền để bồi thường, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nhận thức về pháp luật còn hạn chế, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 48 tháng thử thách. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu với số tiền là 27.214.000đ.

Tại phiên toà người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng có gửi bản bảo vệ cho bị hại, người bảo vệ đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 40.414.230đ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 09/6/2021, tại nhà ông Triệu Văn T thuộc thôn K, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, Đặng Mùi Ph đã có hành vi dùng một viên sỏi loại sỏi âm dương có kích thước khoảng 20x20x01cm đập một nhát vào đầu của bà Lý Mùi P và khi dùng kéo cắt tóc bà Lý Mùi P thì kéo chọc vào đầu bà Lý Mùi P gây thương tích cơ thể cho bà Lý Mùi P 28,77% làm tròn số là 29% (*Hai chín phần trăm*). Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất nghiêm trọng, mức độ phạm tội của bị cáo thấy.

Hành vi của bị cáo dùng một viên ngói loại ngói âm dương có kích thước khoảng 20x20x01cm đập vào đầu của bà Lý Mùi P và khi dùng kéo cắt tóc bà Lý Mùi P thì kéo chọc vào đầu bà Lý Mùi P gây thương tích cơ thể cho bà Lý Mùi P 28,77% làm tròn số là 29% (*Hai chín phần trăm*) đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của bà Lý Mùi P, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trên địa bàn. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo hộ sức khỏe của người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần xử lý thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Mặc dù nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội nói chung và huyện Pác Nặm nói riêng, do vậy cần phải có hình phạt xứng đáng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

#### **Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:**

*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm*

.....

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.*

.....

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.*

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhân thân tốt, được cộng đồng dân cư Thôn N, xã A và Công an xã A, huyện Pác Nặm xác nhận trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự

nguyện nộp một khoản tiền để khắc phục thiệt hại, do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Một chiếc kéo bằng kim loại, dài 20 cm, có phần tay cầm màu đỏ, lưỡi màu trắng dài 14 cm đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu của bà Bàn Mùi D, tuy nhiên bà Đất không yêu cầu lấy lại do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí gồm:

Tiền thuê xe đi cấp cứu đi và về 700.000đ;

Chi phí điều trị 2.109.000đ;

Tạm thu vào viện 500.000đ;

Ăn uống bồi dưỡng trong thời gian điều trị 7 ngày x 100.000đ = 700.000đ;

Thu nhập bị mất trong thời gian điều trị 7 ngày và 30 ngày nghỉ ngơi sau điều trị 37 x 200.000đ = 7.400.000đ

Thu nhập bị mất của người chăm sóc 7 ngày x 200.000đ = 1.400.000đ

Tiền thuốc bồi bổ tại nhà sau điều trị 30 ngày là 6.000.000đ

Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 21.605.000đ

Tổng các khoản yêu cầu bồi thường là 40.414.230đ

Về thiệt hại của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy, chỉ chấp nhận các chi phí gồm:

Chi phí thuê xe đi cấp cứu và khi ra viện là 700.000đ

Chi phí khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Pác Nặm từ ngày 09/6 đến ngày 15/6/2021 là 2.109.230đ

Tiền ăn uống bồi dưỡng trong thời gian điều trị 700.000đ

Thu nhập thực tế của bị hại trong thời gian điều trị 7 ngày x 200.000đ/ngày = 1.400.000đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất do thu nhập bị mất trong thời gian nghỉ ngơi sau điều trị 30 ngày x 200.000đ = 6.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào bệnh án ngoại khoa và kết luận giám định thấy bị hại bị tổn thương cơ thể là 28,77% làm tròn số là 29% (Hai chín phần trăm) nên bị hại cần có thời gian nghỉ ngơi để hồi phục, do vậy cần chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

Thu nhập thực tế của người chăm sóc 7 ngày x 200.000đ/ngày = 1.400.000đồng.

Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 21.605.000đ.

Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 33.914.230đ bao gồm các khoản nêu trên là phù hợp.

Các khoản tiền bị hại yêu cầu không được chấp nhận gồm.

Tiền tạm thu vào viện 500.000đ đã được trả khi ra viện do vậy không được chấp nhận.

Tiền thuốc bồi bổ tại nhà sau điều trị 6.000.000đ bị hại không xuất trình được đơn thuốc có chỉ định của bác sĩ, không có hóa đơn mua thuốc vì vậy không có căn cứ để chấp nhận.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Triệu Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đánh giá quan điểm của người bào chữa cho bị cáo nhận thấy, người bào chữa đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 48 tháng thử thách, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên được chấp nhận. Việc người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại với số tiền 27.214.000đ là chưa đảm bảo nên không được chấp nhận

Đánh giá quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng có gửi bản bảo vệ cho bị hại, người bảo vệ đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 40.414.230đ là chưa chính xác nên không được chấp nhận toàn bộ.

Đánh giá đối với bà Bàn Mùi D đã được cùng bị can đi gây thương tích cho bà Lý Mùi P và hắt rượu vào mặt bà Lý Mùi P, tuy nhiên bà D chỉ được rủ bị can đi đòi tiền nợ, không được bàn bạc, thỏa thuận về việc gây thương tích cho bà Lý Mùi P, do vậy Cơ quan điều tra chuyển Công an huyện Pác Nặm để xử lý hành chính đối với bà D là có căn cứ.



Đối với hành vi cắt tóc bà Lý Mùi P của bị can, xét thấy hành vi này chưa cấu thành tội làm nhục người khác, do vậy không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, cận nghèo tại Quyết định về việc phê duyệt kết quả tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2012 số 265/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã A, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn và bị cáo có đơn xin Hội đồng xét xử miễn án phí. Do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Tuyên bố bị cáo Đặng Mùi Ph phạm tội “Cố ý gây thương tích”

[2]. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Xử phạt bị cáo Đặng Mùi Ph (24) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 48 tháng thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19 tháng 9 năm 2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đặng Mùi Ph phải bồi thường cho bị hại Lý Mùi P với số tiền là 33.914.230đ (Ba mươi ba triệu, chín trăm mười bốn nghìn, hai trăm ba mươi đồng).

Việc thi hành án được thực hiện theo Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015

*“Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

*Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015”*

[5]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy một chiếc kéo bằng kim loại, dài 20 cm, có phần tay cầm màu đỏ, lưỡi màu trắng dài 14 cm đã qua sử dụng.

*(Số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn).*

Tạm giữ số tiền 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Đặng Mùi Ph theo biên lai thu tiền số 0000752 ngày 02/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhân:**

- VKSND huyện Pác Nặm. (01b)
- TAND tỉnh Bắc Kạn. (01b)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn.(01b)
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Pác Nặm. (03b)
- Chi cục THADS huyện Pác Nặm. (01b)
- Sở Tư pháp. (01b)
- Bị cáo. (01b)
- Bị hại (01b)
- Người có QLNVLQ (02b)
- Lưu hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hà Thanh Tuấn**